

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Nguyễn Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, tên gọi khác: M, sinh năm 1962, tại tỉnh Long A; nơi cư trú: Thôn Tân L, xã Đắc R, huyện Đắc R'L, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D (Đã ly hôn), có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 21/12/2022, hiện tại ngoại có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng H, sinh năm 1993,

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đắc S, huyện Đắc R'L, tỉnh Đắc Nông, vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1985,

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đắc S, huyện Đắc R'L, tỉnh Đắc Nông, vắng mặt

- Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1982,

- Chị Đoàn Thị H3, sinh năm 1979,

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Đắc R, huyện Đắc R'L, tỉnh Đắk Nông, đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017 Trần Văn T thuê căn nhà cấp 4 của bà Nguyễn Thị S tại thôn 6, xã Đắc R, huyện Đắc R'L để bán bánh bao. Tuy nhiên, việc kinh doanh không thuận lợi nên T dùng căn nhà này để mở quán bán nước giải khát, cà phê cho khách.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, Hoàng H rủ Nguyễn Văn H1 xuống xã Đắc R, huyện Đắc R'L chơi và tìm gái để mua dâm. Khi xuống đến xã Đắc R thì H và H1 vào quán của T, lúc này T đi vắng nên H và H1 chỉ gặp bà Nguyễn Thị H3 (là chị vợ T) đang ở quán. Thấy khách vào quán nên bà Hiền gọi điện thoại cho T nói có khách vào uống nước, khoảng 10 phút sau thì T về gặp H và H1. H, H1 gọi hai chai nước giải khát ra uống, trong lúc uống nước H hỏi T “*ở đây có em út không kiếm cho em*” ý hỏi có gái bán dâm không, T trả lời “*để tôi gọi cho*”. Sau đó, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0353362176 của mình gọi đến số điện thoại 0843384546 của Đoàn Thị H2 là gái bán dâm, thông báo cho H2 là có khách mua dâm, tiếp đó T đi bộ qua phòng trọ của Trần Thị Đ là gái bán dâm ở gần đó nói qua quán để bán dâm. Sau khi gọi được gái bán dâm thì T thỏa thuận với anh H là mỗi lần mua bán dâm là 300.000 đồng/lượt, địa điểm bán dâm là phòng ngủ phía sau ngôi nhà. Nghe vậy, anh H đồng ý và là người trực tiếp đưa tiền cho T với tổng số tiền 800.000 đồng, trong đó 600.000 đồng là tiền mua dâm của H và H2, 50.000 đồng là trả tiền uống nước giải khát, còn 150.000 đồng là anh H cho thêm T. Sau khi nhận tiền từ anh H thì T đưa cho H3 và Đ mỗi người 200.000 đồng là tiền trả cho gái bán dâm như đã thỏa thuận trước đó, còn T giữ lại của mỗi gái bán dâm 100.000 đồng là tiền công gọi và dùng địa điểm quán để các bên mua bán dâm. Sau khi trả tiền mua dâm thì Nguyễn Văn H2 và Đoàn Thị H3 dẫn nhau đi vào căn phòng ngủ phía sau quán để quan hệ tình dục, sau khi quan hệ tình dục xong cả hai đi ra phía trước căn nhà tiếp tục ngồi uống nước. Tiếp đến, Hoàng H và Trần Thị Đ dẫn nhau vào phòng quan hệ tình dục, trong lúc đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu;

- Thu giữ trong phòng ngủ:
 - + 02 bao cao su đã qua sử dụng và 09 bao cao su chưa qua sử dụng (nhãn hiệu Happy).
 - + 02 khăn lạnh đã qua sử dụng và 10 khăn lạnh chưa qua sử dụng (nhãn hiệu Daily).

+ Số tiền 200.000 đồng (thu giữ trên nệm trong phòng ngủ của Trần Thị Đ).

- Thu giữ trên người Trần Văn T số tiền 350.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 225, màu đen, bên trong gắn sim số 0353362176.

- Thu giữ trên người Đoàn Thị H2 số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Opp A76, màu xanh, bên trong gắn sim số 0843384546.

- Thu giữ trên người Trần Thị Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, bên trong gắn sim số 0388038084 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, bên trong gắn sim số 0562616718.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 23-3-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử Trần Văn T về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 327; điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, được khấu trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến 21/12/2022.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/12/2022 Trần Văn T đã sử dụng căn nhà thuê của mình tại thôn 6, xã Đắc R, huyện Đắc R'L để Hoàng H, Nguyễn Văn H1 mua dâm với Đoàn Thị H2 và Trần Thị Đ với số tiền liên quan đến mua bán dâm là 750.000 đồng, Tđược lợi 350.000 đồng, thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc R'Láp bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của Trần Văn T đã phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

..

[3]. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hoá và trật tự trị an địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình là trái quy định pháp luật. Tuy nhiên với ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ là bà Nguyễn Thị L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng II, có cha là Trần Văn Bđược Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng III. Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

[5]. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh của người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu được 750.000 đồng, đây là số tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen là tài sản của Trần Văn T là phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng và 09 bao cao su chưa qua sử dụng; 02 khăn lạnh đã qua sử dụng và 10 khăn lạnh chưa qua sử dụng (có đặc điểm như trên) không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A76, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng (có đặc điểm như trên), quá trình điều tra xác định tài sản hợp pháp của Đoàn Thị H2 và Trần Thị Đ, không liên quan đến tội phạm, nên cần chấp nhận việc ngày 16/02/2023, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ-CSĐT xử lý bằng hình thức trả lại cho H2 và Đ là phù hợp.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận

[9]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Trần Văn T phạm tội “Chứa mại dâm”

Xử phạt **Trần Văn T**, (tên gọi khác: Mười) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến 21/12/2022.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 750.000 đồng và 01 điện thoại Nokia, màu đen, loại 225.

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng và 09 bao cao su chưa qua sử dụng; 02 khăn lạnh đã qua sử dụng và 10 khăn lạnh chưa qua sử dụng là vật chứng vụ án.

(Đặc điểm của các vật chứng trên như biên bản bàn giao vật chứng, Bút lục 141)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Văn Lương